

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 461 /CAT-PV01

V/v hướng dẫn xây dựng báo cáo định
kỳ công tác cải cách hành chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị;
- Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-CAT ngày 10/02/2022 của Công an tỉnh, về thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 và Công văn số 532/SNV-TTr ngày 11/3/2022 của Sở Nội vụ, về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ CCHC đối với các cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh. Để tổng hợp đầy đủ, kịp thời kết quả CCHC, Công an tỉnh hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo định kỳ CCHC, cụ thể như sau:

1. Nội dung báo cáo

a) Báo cáo bao gồm những nội dung chính như sau:

- Nêu kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện 06 nội dung CCHC, công tác chỉ đạo điều hành và một số nhiệm vụ khác có liên quan (**Báo cáo phải kèm theo Phụ lục đính kèm Công văn này**). Trong đó, lưu ý tại cột “**Ghi chú**”, Công an các đơn vị, địa phương nhập đầy đủ các thông tin liên quan, làm rõ kết quả đã thực hiện như số văn bản, ngày ban hành, nội dung trích yếu. Riêng đối với sáng kiến CCHC, đề nghị nêu rõ tên sáng kiến, nội dung, văn bản triển khai, đánh giá sơ bộ kết quả thực hiện (nếu có).

- Đánh giá khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác CCHC.

- Kiến nghị, đề xuất.

b) Cung cấp danh sách lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ làm đầu mỗi phụ trách công tác CCHC hàng năm bao gồm: Họ tên, chức vụ, số điện thoại, email liên hệ. Trường hợp trong năm có thay đổi thành viên phụ trách, Công an đơn vị, địa phương cập nhật thông tin gửi về Phòng Tham mưu (qua **Đội Pháp chế và quản lý khoa học**) trong kỳ báo cáo gần nhất.

2. Thời điểm chốt số liệu báo cáo

- Báo cáo quý I: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 09/12 của năm trước liền kề đến ngày 08/3 của năm báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 09/12 của năm trước liền kề đến ngày 08/6 của năm báo cáo.

- Báo cáo quý III: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 09/6 đến ngày 08/9 của năm báo cáo.

- Báo cáo năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 09/12 của năm trước liền kề đến ngày 08/12 của năm báo cáo.

3. Hình thức gửi báo cáo

Báo cáo CCHC định kỳ phải do lãnh đạo Công an đơn vị, địa phương ký ban hành và gửi đến Phòng Tham mưu (qua *Đội Pháp chế và quản lý khoa học*, địa chỉ email: *phapche.pv11@soctrang.bca*) thông qua Hệ thống Thư tín điện tử nội bộ Công an tỉnh (*Email nội bộ*).

4. Thời hạn báo cáo

- Báo cáo quý I trước ngày 12 tháng 3 của năm báo cáo.
- Báo cáo 06 tháng đầu năm trước ngày 12 tháng 6 của năm báo cáo.
- Báo cáo quý III trước ngày 12 tháng 9 của năm báo cáo.
- Báo cáo năm trước ngày 12 tháng 12 của năm báo cáo.

Báo cáo CCHC định kỳ thực hiện chính thức theo hướng dẫn này kể từ quý II năm 2022.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Công an các đơn vị, địa phương phản ánh về Công an tỉnh (qua *Đội Pháp chế và quản lý khoa học/PV01*, điện thoại: 0693.751.250) để trao đổi, thống nhất thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc CA tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PV01 (Đội 6). TMD (42b)



Đại tá Trần Văn Hòa

Phụ lục
THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
QUÝ, 6 THÁNG, NĂM CỦA CÔNG AN CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG THUỘC CÔNG AN TỈNH

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%		Kế hoạch số...
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ		
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản		
2	Kiểm tra CCHC			Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ tục hành chính báo cáo
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số...
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%		



STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh	Tin, bài		Ghi rõ tên bài, thời gian được duyệt đăng.
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài		Ghi rõ thời gian và phương tiện đã đăng.
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Không = 0 Có = 1		Ghi rõ hình thức và nội dung tuyên truyền
4	Thực hiện nhiệm vụ được Công an tỉnh giao			Các nhiệm vụ được giao cho Công an các đơn vị, địa phương chủ trì thực hiện
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0 Có = 1		Ghi rõ tên sáng kiến, nội dung, văn bản triển khai, đánh giá sơ bộ kết quả thực hiện
6	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng		
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%		

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
				tục hành chính bảo cáo
7	Việc chấp hành Chỉ thị 10/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10/CT-TTg, Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0		Ghi rõ nội dung vi phạm
8	Nhiệm vụ khác (nếu có)			
II	Cải cách thể chế			
	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các VBQPPL có hiệu lực (đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh) đến cán bộ, chiến sĩ	Có = 1 Không = 0		Văn bản số
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Thống kê TTHC			
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục		
	- Số TTHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị:	Thủ tục		
	- Số TTHC áp dụng tại các đơn vị trực thuộc:	Thủ tục		
2	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết	Không = 0 Có = 1		Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ tục hành chính bảo cáo
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến		
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến		
3	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Không = 0 Có = 1		

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục		
	Số TTHC liên thông giữa các cấp	Thủ tục		
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%		
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%		
4	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị trả kết quả	Hồ sơ		
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%		Số lượng TTHC đã giải quyết đúng hạn/Số lượng TTHC đã giải quyết.
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số lượng đơn vị cấp phòng và tương đương			
	Số lượng đơn vị cấp phòng và tương đương được cắt giảm (nếu có)			
	Số lượng đơn vị cấp đội và tương đương			
	Số lượng đơn vị cấp đội và tương đương được cắt giảm (nếu có)			
2	Số liệu về biên chế			
	Tổng số biên chế theo chỉ tiêu được Bộ Công an giao	Người		
	Tổng số biên chế thực tế của Công an tỉnh tại thời điểm báo cáo	Người		

PX01 báo cáo số liệu chung của Công an toàn tỉnh

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số biên chế đã tính gián trong kỳ báo cáo	Người (QĐ số...)		
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tính gián so với kế hoạch năm	%		
3	Số liệu về lãnh đạo, chỉ huy			
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người		
	Số lượng chỉ huy cấp đội và tương đương	Người		
4	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc (nếu có)			Kế hoạch số ...
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Đơn vị cấp Đội, Công an cấp xã		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của cán bộ, chiến sĩ			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1 (Văn bản số ...)		
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành	Không = 0 Có = 1 (Văn bản số ...)		
2	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Số lãnh đạo đơn vị được bổ nhiệm mới	Người (Quyết định số ...)		

PX01 báo cáo số
liệu chung của
Công an toàn tỉnh

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số chỉ huy cấp Đội và tương đương được bổ nhiệm mới	Người (Quyết định số ...)		
3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số CBCS được đạo tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch	Người		
	Số CBCS đã được đạo tạo, bồi dưỡng thực tế	Người		
4	Số liệu về xử lý kỷ luật (về chính quyền)			
	Số lãnh đơn vị bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
	Số chỉ huy cấp Đội bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
	Số CBCS không giữ chức vụ bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
5	Số liệu về xử lý kỷ luật (về Đảng)			
	Số lãnh đơn vị bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
	Số chỉ huy cấp Đội bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
	Số CBCS không giữ chức vụ bị kỷ luật.	Người (Quyết định số ...)		
VI	Cải cách tài chính công			
1	Số lượng hồ sơ đã thanh chi quyết toán	Hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ đã thanh chi quyết toán đúng quy định	Hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ đã thanh chi quyết toán không đúng quy định	Hồ sơ		

PX06 báo cáo số liệu chung của Công an toàn tỉnh

PH10 báo cáo số liệu chung của Công an toàn tỉnh

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2	Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đã được rà soát và ban hành theo quy định	Có = 1 Không = 0		(Văn bản số...)
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Có = 1 Không = 0 (Kế hoạch số)		PV01 báo cáo số liệu chung của Công an toàn tỉnh
2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành:			
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp trên	Có = 1 Không = 0		
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp dưới	Có = 1 Không = 0		
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị:	Văn bản		
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử.	Văn bản		Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ tục hành chính báo cáo
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản		
3	Dịch vụ công trực tuyến			
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 1, 2	TTHC		
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC		
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC		
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%		

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%		
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	TTHC		
4	Số lượng phần mềm điện tử phục vụ công việc	Phần mềm		Ghi rõ tên ứng dụng, ngày triển khai
5	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	Thủ tục		Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ tục hành chính bảo cáo
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
9	Áp dụng ISO trong hoạt động			PX01, PX05 và Công an các đơn vị, địa phương có chức năng giải quyết thủ tục hành chính bảo cáo
	Số lượng TTHC thuộc chức năng giải quyết của đơn vị	Thủ tục		
	Số lượng TTHC đã được áp dụng ISO	Thủ tục		
	Số lượng TTHC chưa được áp dụng ISO	Thủ tục (nếu lý do vì sao chưa áp dụng)		